

ĐỀ CƯƠNG CÔNG NGHỆ 6 HỌC KÌ I

A. TRẮC NGHIỆM

Hãy chọn chữ cái in hoa trước đáp án đúng nhất

Câu 1: Nhà ở có vai trò:

- A. Bảo vệ con người trước những tác động xấu của thiên nhiên, xã hội.
- B. Phục vụ nhu cầu sinh hoạt của cá nhân hoặc hộ gia đình.
- C. Dùng để ở.
- D. Cả 3 đáp án trên.

Câu 2: Kết cấu chung của nhà ở gồm:

- A. phần móng, phần thân, phần mái.
- B. phần móng, phần mái, khung nhà.
- C. phần thân, phần mái, tường nhà.
- D. phần thân, phần mái, sàn nhà.

Câu 3: Nhà ở có đặc điểm chung về:

- A. kiến trúc và màu sắc.
- B. cấu tạo và sự phân chia các khu vực chức năng.
- C. vật liệu xây dựng và cấu tạo.
- D. kiến trúc và phân chia các khu vực chức năng.

Câu 4: Kiến trúc kiểu nhà nổi thường có ở khu vực nào của nước ta?

- A. Tây Bắc.
- B. Tây Nguyên.
- C. Trung du Bắc Bộ.
- D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 5: Trong xây dựng nhà ở, người ta sử dụng những loại vật liệu nào sau đây?

- A. Vật liệu tự nhiên.
- B. Vật liệu nhân tạo.
- C. Vật liệu tự nhiên hoặc vật liệu nhân tạo.
- D. Vật liệu tự nhiên và vật liệu nhân tạo.

Câu 6: Em hãy cho biết, để xây dựng một ngôi nhà cần thực hiện theo mấy bước chính?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 7: Hãy chỉ ra thứ tự các bước chính xây dựng nhà ở?

- A. Thi công thô, Thiết kế, Hoàn thiện.
- B. Thiết kế, Thi công thô, Hoàn thiện.
- C. Thiết kế, Hoàn thiện, Thi công thô.
- D. Thi công thô, Hoàn thiện, Thiết kế

Câu 8: Trang trí nội thất, lắp đặt hệ thống điện nước thuộc bước:

- A. thiết kế.
- B. thi công.
- C. hoàn thiện.
- D. Cả ba ý trên.

Câu 9. Ngôi nhà thông minh có những đặc điểm nào sau đây?

- A. Tiện nghi hơn.
- B. An toàn và an ninh.
- C. Tiết kiệm năng lượng.
- D. Tiện nghi hơn, an ninh, an toàn và tiết kiệm năng lượng.

Câu 10: “Buổi sáng Nam thức dậy, chiếc rèm cửa tự động kéo ra.” Hãy cho biết gia đình Nam sử dụng hệ thống điều khiển nào dưới đây?

- A. Hệ thống an ninh, an toàn.
- B. Hệ thống kiểm soát nhiệt độ.

C. Hệ thống chiếu sáng thông minh. D. Hệ thống điều khiển các thiết bị gia dụng.

Câu 11: Nhà có “màn hình cho biết hình ảnh của người khách đang đứng ở cửa ra vào”, sử dụng hệ thống nào dưới đây?

- A. Hệ thống an ninh, an toàn. B. Hệ thống kiểm soát nhiệt độ.
C. Hệ thống chiếu sáng thông minh. D. Hệ thống giải trí.

Câu 12. Cảnh báo nào sau đây của thiết bị KHÔNG phải đặc điểm đảm bảo tính an ninh, an toàn cho ngôi nhà thông minh?

- A. Có người lạ đột nhập. B. Quên đóng cửa.
C. Tự động mở kênh truyền hình yêu thích. D. Cảnh báo nguy cơ cháy nổ.

Câu 13: Thực phẩm được chia thành mấy nhóm chính?

- A. 4 nhóm. B. 5 nhóm. C. 6 nhóm. D. 7 nhóm.

Câu 14: Thực phẩm có những vai trò gì đối với con người?

- A. Là nguồn cung cấp chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể.
B. Giúp con người phát triển cân đối.
C. Giúp con người phát triển khỏe mạnh.
D. Là nguồn cung cấp chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể, giúp con người phát triển cân đối và khỏe mạnh.

Câu 15: Loại vitamin nào dưới đây tốt cho mắt?

- A. Vitamin A. B. Vitamin B. C. Vitamin C. D. Vitamin D.

Câu 16: Vai trò của chất xơ đối với cơ thể là:

- A. cung cấp năng lượng cho cơ thể.
B. là thành phần dinh dưỡng cấu trúc nên cơ thể.
C. tăng cường hệ miễn dịch.
D. hỗ trợ hệ tiêu hoá.

Câu 17: Loại chất khoáng nào tham gia vào quá trình cấu tạo hoocmon tuyến giáp, giúp phòng tránh bệnh bướu cổ?

- A. Sắt. C. Kẽm.
B. Calcium (Canxi). D. Iodine (I ốt).

Câu 18: Vai trò chính của chất đường, bột đối với cơ thể là:

- A. cung cấp năng lượng cho cơ thể.
B. là thành phần dinh dưỡng cấu trúc nên cơ thể.
C. tăng cường hệ miễn dịch.
D. hỗ trợ hệ tiêu hoá.

Câu 19: Loại chất khoáng nào sau đây giúp cho xương và răng chắc khỏe?

- A. Sắt. B. Iodine. C. Calcium. D. Kẽm.

Câu 20: Hãy cho biết, nhóm thực phẩm nào là thành phần dinh dưỡng để cấu trúc cơ thể và giúp cơ thể phát triển tốt?

- A. Nhóm thực phẩm giàu chất khoáng.
B. Nhóm thực phẩm giàu chất đạm.
C. Nhóm thực phẩm giàu chất béo.

D. Nhóm thực phẩm giàu vitamin.

Câu 21: Nhóm thực phẩm nào cung cấp năng lượng cho cơ thể, tích trữ dưới da ở dạng lớp mỡ để bảo vệ cơ thể và giúp chuyển hóa một số loại vitamin?

A. Nhóm thực phẩm giàu chất khoáng.

B. Nhóm thực phẩm giàu chất đạm.

C. Nhóm thực phẩm giàu chất béo.

D. Nhóm thực phẩm giàu vitamin.

Câu 22: Muốn cơ thể phát triển một cách cân đối và khỏe mạnh, chúng ta cần:

A. ăn thật no, ăn nhiều thực phẩm cung cấp chất béo.

B. ăn nhiều bữa, ăn đủ chất dinh dưỡng.

C. ăn đúng bữa, ăn đúng cách, đảm bảo an toàn thực phẩm.

D. ăn nhiều thức ăn giàu chất đạm, ăn đúng giờ

Câu 23: Ý nào sau đây KHÔNG PHẢI là vai trò, ý nghĩa của bảo quản thực phẩm:

A. Đảm bảo chất dinh dưỡng của thực phẩm.

B. Kéo dài thời gian sử dụng của thực phẩm.

C. Đảm bảo chất lượng của thực phẩm.

D. Tạo ra các món ăn đa dạng hơn.

Câu 24: Vai trò của chế biến thực phẩm là:

A. Giúp món ăn thơm ngon, hấp dẫn.

B. Giúp thực phẩm chín mềm, dễ tiêu hóa.

C. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

D. Cả A, B, C.

Câu 25: Rau, quả sau khi mua về chưa sử dụng ngay nên bảo quản:

A. ở nhiệt độ thường.

B. trong tủ lạnh.

C. ở nhiệt độ cao.

D. cất vào trong hộp kín.

Câu 26: Phương pháp nào sau đây là phương pháp bảo quản thực phẩm?

A. Làm lạnh và đông lạnh.

B. Luộc và trộn hỗn hợp.

C. Làm chín thực phẩm bằng hơi nước.

D. Nướng và muối chua.

Câu 27: Luộc là phương pháp làm chín thực phẩm

A. bằng sức nóng trực tiếp từ nguồn nhiệt.

B. bằng hơi nước.

C. trong môi trường nước.

D. trong dầu mỡ.

Câu 28: Quy trình chế biến món salad hoa quả:

A. Chế biến thực phẩm → Sơ chế món ăn → Trình bày món ăn

B. Sơ chế thực phẩm → Trình bày món ăn

C. Sơ chế thực phẩm → Trộn → Trình bày món ăn

D. Sơ chế thực phẩm → Lựa chọn thực phẩm → Chế biến món ăn

Câu 29: Nhược điểm của phương pháp nướng là:

A. thời gian chế biến lâu.

B. thực phẩm dễ bị cháy, gây biến chất.

C. món ăn nhiều chất béo.

D. một số loại vitamin hòa tan trong nước.

Câu 30: Phương pháp trộn hỗn hợp có ưu điểm gì?

A. Món ăn mềm, có hương vị đậm đà.

- B. Giữ nguyên được màu sắc, mùi vị và chất dinh dưỡng.
- C. Có vị chua nên kích thích vị giác khi ăn.
- D. Món ăn có độ giòn, độ ngậy.

B. TỰ LUẬN

Câu 1: Đề xuất một số việc làm để hình thành thói quen ăn uống khoa học cho gia đình của mình?

Câu 2: Đề xuất một số biện pháp để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong quá trình bảo quản và chế biến thực phẩm ở gia đình em.

Câu 3: Hải là học sinh lớp 6 có cân nặng hơi thừa so với tiêu chuẩn. Bạn ấy rất thích ăn những món ăn nhanh, đồ rán và chiên xào. Em hãy đưa ra lời khuyên để bạn lựa chọn những loại thực phẩm phù hợp giúp cơ thể phát triển cân đối, khỏe mạnh.

Câu 4: Tính toán sơ bộ chi phí tài chính cho một bữa ăn gia đình 4 người gồm bố, mẹ và 2 con học phổ thông.

Biết: 1 kg thịt ba chỉ hoặc nạc vai xay: 120 nghìn đồng/kg

1 kg cá rô phi: 40 nghìn đồng/kg

Trứng gà: 40k/chục quả

Rau muống: 5 nghìn đồng/bó

1kg khoai tây: 20 nghìn đồng

Các loại rau thơm, riềng, tỏi, gừng: 10 nghìn đồng.